



QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM BẢO HIỂM HỖN HỢP VỚI QUYỀN LỢI HỌC VẤN NÂNG CAO

(Được Bộ Tài chính phê chuẩn theo Công văn số 14434/BTC-QLBH ngày 25/10/2013 và sửa đổi theo Công văn số 11473/BTC-QLBH ngày 20/08/2015, Công văn số 14086/BTC-QLBH ngày 19/10/2017 và Công văn số 280/BTC-QLBH ngày 09/01/2018)

PHẦN I. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Từ ngữ sử dụng trong Quy tắc, Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này (Quy tắc, Điều khoản) được hiểu như sau:

- 1.1. Prudential:** Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam, có giấy phép hoạt động số 15 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 15/11/2004, được đăng ký lại vào ngày 08/09/2011.
- 1.2. Bên mua bảo hiểm:** tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cá nhân từ 18 tuổi trở lên hiện đang cư trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; là người kê khai và ký tên trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; là người đóng Phí bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm. Theo Quy tắc, Điều khoản này, Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm với những người sau đây:

- Bản thân Bên mua bảo hiểm;
- Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp (cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi của Bên mua bảo hiểm);
- Anh chị em ruột; người có quan hệ nuôi dưỡng/ cấp dưỡng/ giám hộ hợp pháp;
- Người khác, nếu Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm không phải là bản thân Bên mua bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm.

- 1.3. Người được bảo hiểm:** cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam được Prudential chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.
Người được bảo hiểm phải nằm trong độ tuổi từ 18 đến 55. Ngoài ra, giới hạn tuổi khi kết thúc Hợp đồng bảo hiểm là 65 tuổi.
- 1.4. Người thụ hưởng:** tổ chức, cá nhân được Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.
- 1.5. Người thụ hưởng Quyền lợi đăng khoa:** cá nhân được Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận Quyền lợi đăng khoa theo Quy tắc, Điều khoản này. Bên mua bảo hiểm và Người



được bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người thụ hưởng Quyền lợi đăng khoa.

- 1.6. Ngày cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ:** ngày Prudential phát hành Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ cho Bên mua bảo hiểm và được ghi trên Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ (Giấy Chứng nhận bảo hiểm).
- 1.7. Ngày hiệu lực hợp đồng:** ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm ban đầu theo quy định của Prudential, với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được Prudential chấp thuận, nếu không được quy định khác. Ngày hiệu lực hợp đồng được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm.
- 1.8. Ngày kỷ niệm năm hợp đồng:** ngày kỷ niệm hàng năm của Ngày hiệu lực hợp đồng.
- 1.9. Năm hợp đồng:** khoảng thời gian 1 năm tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng cho đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng đầu tiên hoặc bất kỳ năm tiếp theo nào tính từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng gần nhất cho đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo.
- 1.10. Ngày kết thúc thời hạn hợp đồng:** ngày cuối cùng của Thời hạn hợp đồng bảo hiểm và được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm.
- 1.11. Phí bảo hiểm:** khoản tiền Bên mua bảo hiểm phải đóng cho Prudential theo định kỳ cho toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.12. Tổng phí bảo hiểm:** bao gồm Phí bảo hiểm của sản phẩm này và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ trợ kèm theo, nếu có. Tổng phí bảo hiểm được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm và/ hoặc Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng gần nhất, nếu có.
- 1.13. Phí bảo hiểm ban đầu:** Phí bảo hiểm của sản phẩm này và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ trợ kèm theo, nếu có, được Bên mua bảo hiểm đóng cho Prudential cùng với Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.
- 1.14. Ngày đến hạn đóng phí:** ngày đến hạn đóng Tổng phí bảo hiểm theo định kỳ đóng phí.
- 1.15. Số tiền bảo hiểm:** số tiền Prudential chấp nhận bảo hiểm và được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm hoặc Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng gần nhất, nếu có.
- 1.16. Giá trị hoàn lại:** số tiền mà Bên mua bảo hiểm sẽ nhận lại, nếu có, khi có yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn. Hợp đồng bảo hiểm có Giá trị hoàn lại sau khi Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ Phí bảo hiểm cho 24 tháng hợp đồng đầu tiên và Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực sau 2 Năm hợp đồng đầu tiên. Giá trị hoàn lại đã bao gồm giá trị hiện tại của Bảo tức, nếu có.

Giá trị hoàn lại sẽ được tính phù hợp với cơ sở kỹ thuật đã được Bộ Tài chính phê chuẩn. Giá trị hoàn lại ước tính vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng hàng năm được trình bày tại Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm.
- 1.17. Khoản giảm thu nhập đầu tư:** số tiền thu nhập từ hoạt động đầu tư bị giảm vì tạm ứng từ Giá trị hoàn lại hoặc do Bên mua bảo hiểm chưa đóng Phí bảo hiểm trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm tạm thời mất hiệu lực. Khoản giảm thu nhập đầu tư được



tính bằng phần trăm của số tiền tạm ứng từ Giá trị hoàn lại dựa trên lãi suất kỹ thuật hoặc số tiền Phí bảo hiểm chậm đóng và thời gian chậm đóng.

- 1.18. Bảo tức:** khoản lãi chia (không đảm bảo) được thông báo cho Bên mua bảo hiểm vào mỗi năm dương lịch. Bảo tức được thông báo hàng năm, nếu có, là khoản tiền Bên mua bảo hiểm sẽ chỉ nhận được toàn bộ khi Prudential chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.
- 1.19. Lãi chia cuối hợp đồng:** khoản lãi chia (không đảm bảo) Bên mua bảo hiểm sẽ được chia thêm khi kết thúc Thời hạn hợp đồng bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.
- 1.20. Tai nạn:** một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn gây ra bởi tác động của một lực hoặc một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm lên cơ thể Người được bảo hiểm, xảy ra trong thời gian có hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm này. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện trên phải là nguyên nhân duy nhất, trực tiếp và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra tổn thương và/ hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm.
- 1.21. Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:** nghĩa là khi

- a) Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
- i) Hai tay; hoặc
 - ii) Hai chân; hoặc
 - iii) Một tay và một chân; hoặc
 - iv) Hai mắt; hoặc
 - v) Một tay và một mắt; hoặc
 - vi) Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) mắt được hiểu là mất hẳn mắt hoặc mù hoàn toàn, (ii) tay được tính từ cổ tay trở lên, (iii) chân được tính từ mắt cá chân trở lên.

hoặc

- b) Người được bảo hiểm bị mất sức lao động từ 81% trở lên theo quy định hiện hành của cơ quan y tế có thẩm quyền.

Tất cả các trường hợp thương tật trên đây phải được xác nhận bởi cơ quan y tế/ Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên.

- Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể phải được thực hiện không sớm hơn 6 tháng kể từ ngày xảy ra Tai nạn hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán xác định.
- Bị mất bộ phận cơ thể: Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt có thể được thực hiện ngay sau khi có sự kiện xảy ra.



2. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

2.1 Hợp đồng bảo hiểm bao gồm các tài liệu sau:

- a) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm;
- b) Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ;
- c) Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng, nếu có;
- d) Quy tắc, Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này;
- e) Quy tắc, Điều khoản sản phẩm bảo hiểm bổ trợ đính kèm, nếu có;
- f) Tài liệu minh họa bán hàng; văn bản sửa đổi, bổ sung khác, nếu có, được ký kết hợp lệ giữa hai bên (như được ghi nhận cụ thể tại các văn bản này) trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.

2.2 Thời hạn hợp đồng bảo hiểm và Thời hạn đóng phí bảo hiểm:

Thời hạn hợp đồng bảo hiểm (Thời hạn hợp đồng): thời hạn bảo hiểm và được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm hoặc Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng gần nhất, nếu có.

- Lựa chọn 1 - Quyền lợi học vấn nhận định kỳ: Thời hạn hợp đồng từ 12 đến 22 năm.
- Lựa chọn 2 - Quyền lợi học vấn nhận một lần: Thời hạn hợp đồng từ 8 đến 22 năm.

Trong mọi trường hợp, Thời hạn hợp đồng không được vượt quá Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 65 tuổi.

Thời hạn đóng phí bảo hiểm (Thời hạn đóng phí): khoảng thời gian Bên mua bảo hiểm đóng đầy đủ Phí bảo hiểm theo định kỳ. Thời hạn đóng phí của sản phẩm này tối thiểu là 8 năm.

- Lựa chọn 1 - Quyền lợi học vấn nhận định kỳ: Thời hạn đóng phí bằng Thời hạn hợp đồng trừ đi 4 năm.
- Lựa chọn 2 - Quyền lợi học vấn nhận một lần: Thời hạn đóng phí bằng Thời hạn hợp đồng.

3. BẢO HIỂM TẠM THỜI

Nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn trong Thời hạn bảo hiểm tạm thời, Prudential sẽ chi trả giá trị nào nhỏ hơn của:

- 100.000.000 đồng; hoặc
- (Tổng) Số tiền bảo hiểm của sản phẩm chính trong (các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm mới tại thời điểm mua bảo hiểm, bất kể Người được bảo hiểm có bao nhiêu Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.

Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu từ thời điểm Bên mua bảo hiểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm ban đầu. Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ kết thúc vào ngày Prudential cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm, tạm hoãn hoặc ngày có quyết định từ chối chấp nhận bảo hiểm.



Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm tử vong do các nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra như sau:

- Tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- Sử dụng trái phép chất ma túy, chất kích thích; điều khiển các phương tiện giao thông với nồng độ cồn trong máu vượt quá mức cho phép theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- Phạm tội (theo kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm và/ hoặc của người nhận quyền lợi bảo hiểm.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong thuộc một trong các trường hợp loại trừ nêu trên, Prudential sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm khoản phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, sau khi trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa, nếu có.

Trong trường hợp quyền lợi Bảo hiểm tạm thời này được chi trả, Phí bảo hiểm đã đóng sẽ không được hoàn lại. Nếu Phí bảo hiểm đã đóng lớn hơn 100.000.000 đồng, Prudential sẽ hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, thay cho quyền lợi Bảo hiểm tạm thời.

4. THỜI HẠN CÂN NHẮC

Trong vòng 21 ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Giấy Chứng nhận bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng cách gửi thông báo bằng văn bản đề nghị hủy Hợp đồng bảo hiểm đến Prudential. Trong trường hợp này, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực tính từ thời điểm Prudential nhận được thông báo nêu trên. Khi đó, Prudential sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm Tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi; trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa, nếu có.

5. NHẦM LẤN KHI KÊ KHAI TUỔI VÀ GIỚI TÍNH

Trong trường hợp có sự nhầm lẫn khi kê khai ngày sinh và/ hoặc giới tính của Người được bảo hiểm, Phí bảo hiểm của sản phẩm này và (các) sản phẩm bổ trợ, nếu có, sẽ được điều chỉnh lại theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng của Người được bảo hiểm căn cứ theo Sổ tiền bảo hiểm và Thời hạn đóng phí bảo hiểm, cụ thể như sau:

- i) Nếu Phí bảo hiểm đã đóng thấp hơn Phí bảo hiểm tính theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Prudential sẽ điều chỉnh lại Sổ tiền bảo hiểm tương ứng với Phí bảo hiểm đã đóng và Bên mua bảo hiểm tiếp tục đóng Phí bảo hiểm theo mức Phí bảo hiểm đang được đóng.
- ii) Nếu Phí bảo hiểm đã đóng cao hơn Phí bảo hiểm tính theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Prudential sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm phần Phí bảo hiểm chênh lệch, không có lãi.

Nếu theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không thể được Prudential chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này, Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt hiệu lực và khi đó Prudential sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm giá trị lớn hơn của:

- Tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi; hoặc



- Giá trị hoàn lại;

sau khi đã trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa và (các) khoản nợ, nếu có.

6. ĐIỀU KHOẢN MIỄN TRUY XÉT

Ngoại trừ các thông tin quan trọng và cần thiết quy định ở Điều 11.2.a) của Quy tắc, Điều khoản này, Prudential sẽ không truy xét các thông tin khác do Bên mua bảo hiểm kê khai không chính xác thể hiện trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã được đóng đủ Phí bảo hiểm cho 24 tháng liên tục, trong khi Người được bảo hiểm vẫn còn sống, tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào trường hợp nào xảy ra sau.

7. THỪA KẾ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không phải là Người được bảo hiểm, khi Bên mua bảo hiểm tử vong trong thời hạn Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm có quyền thừa kế toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm với điều kiện người thừa kế hợp pháp này hội đủ các điều kiện quy định cho Bên mua bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.

Nếu điều kiện trên không được đáp ứng, Hợp đồng bảo hiểm tự động chấm dứt hiệu lực và Prudential sẽ chi trả giá trị nào lớn hơn của:

- Tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi; hoặc
- Giá trị hoàn lại

sau khi đã trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa và (các) khoản nợ, nếu có.

Trường hợp Bên mua bảo hiểm là một tổ chức và tổ chức này giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động trong thời hạn Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực mà chưa được chuyển nhượng, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực và sẽ chỉ có Giá trị hoàn lại được chi trả sau khi trừ (các) khoản nợ, nếu có.



PHẦN II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢO HIỂM

8. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

8.1 Quyền lợi học vấn

Prudential sẽ chi trả tổng Quyền lợi học vấn bằng 150% Số tiền bảo hiểm cộng với toàn bộ Bảo tức đã được công bố và tích lũy và Lãi chia cuối hợp đồng, nếu có.

Quyền lợi học vấn được chi trả theo quy định sau đây:

- a) Lựa chọn 1 – Quyền lợi học vấn nhận định kỳ: Prudential sẽ chi trả số tiền bằng 30% Số tiền bảo hiểm cộng với 20% Bảo tức đã được công bố và tích lũy vào mỗi Ngày kỷ niệm năm hợp đồng của 5 năm cuối cùng của Hợp đồng bảo hiểm này. Lãi chia cuối hợp đồng, nếu có, sẽ được trả vào lần chi trả Quyền lợi học vấn cuối cùng.
- b) Lựa chọn 2 – Quyền lợi học vấn nhận một lần: Prudential sẽ chi trả 150% Số tiền bảo hiểm cộng với 100% Bảo tức đã được công bố và tích lũy và Lãi chia cuối hợp đồng, nếu có, vào Ngày kết thúc thời hạn hợp đồng.

Bên mua bảo hiểm sẽ không được thay đổi lựa chọn chi trả Quyền lợi học vấn sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã được phát hành, trừ khi vẫn còn trong Thời hạn cân nhắc như quy định tại Điều 4.

Quyền lợi học vấn chỉ được chi trả với điều kiện Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực vào các thời điểm chi trả. Tuy nhiên, Quyền lợi học vấn vẫn được đảm bảo chi trả ngay cả khi Quyền lợi trường hợp tử vong quy định tại Điều 8.3 hoặc Quyền lợi trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn quy định tại Điều 8.4 đã được chi trả trước đó.

8.2 Quyền lợi đăng khoa

Prudential sẽ chi trả 10% Số tiền bảo hiểm nếu Người thụ hưởng Quyền lợi đăng khoa đạt điểm tuyển sinh nằm trong 10 mức điểm đầu vào cao nhất của ngành học thuộc trường Đại học đã đăng ký (hệ chính quy) không phân biệt hình thức tuyển sinh là căn cứ theo điểm thi tốt nghiệp phổ thông trung học, học bạ, kỳ thi tuyển sinh mà trường đại học tự tổ chức hoặc căn cứ xét tuyển khác mà trường đại học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo chấp thuận. Các căn cứ tuyển sinh đại học sẽ được điều chỉnh theo quy định có hiệu lực của cơ quan có thẩm quyền vào từng thời điểm.

- Đối với 1 hợp đồng bảo hiểm, quyền lợi này chỉ được chi trả 1 lần duy nhất cho một Người thụ hưởng Quyền lợi đăng khoa.
- Quyền lợi này chỉ áp dụng cho các Ngành học thuộc hệ chính quy của các trường Đại học công lập và tư thục từ cấp tỉnh, thành phố trở lên tại Việt Nam và được Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận.
- Quyền lợi này chỉ được xem xét và chi trả với điều kiện Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực vào thời điểm Người thụ hưởng Quyền lợi đăng khoa tham dự kỳ tuyển sinh vào Đại học (hệ chính quy) do Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam tổ chức. Tuy



nhiên, Quyền lợi đăng khoa vẫn được đảm bảo chi trả ngay cả khi Quyền lợi trường hợp tử vong quy định tại Điều 8.3 hoặc Quyền lợi trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn quy định tại Điều 8.4 đã được chi trả trước đó.

8.3 Quyền lợi trường hợp tử vong

Nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm chính tử vong trong khi Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực và trước đó chưa có yêu cầu chi trả Quyền lợi trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Prudential sẽ chi trả:

- 150% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm chính tử vong trước ngày đạt tuổi 46.
- 100% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm chính tử vong vào hoặc sau ngày đạt tuổi 46.

Sau khi Quyền lợi trường hợp tử vong đã được chấp thuận chi trả, Bên mua bảo hiểm sẽ không cần tiếp tục đóng Phí bảo hiểm còn lại của sản phẩm này kể từ khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Kể từ thời điểm này, các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ được mua kèm theo Hợp đồng bảo hiểm này, nếu có, sẽ chấm dứt hiệu lực.

Quyền lợi học vấn và Quyền lợi đăng khoa vẫn đảm bảo được chi trả theo quy định tại Điều 8.1 và 8.2.

8.4 Quyền lợi trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm chính bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong khi Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Prudential sẽ trả:

- 150% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm chính bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước ngày đạt tuổi 46.
- 100% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm chính bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn vào hoặc sau ngày đạt tuổi 46.

Sau khi Quyền lợi trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn đã được chấp thuận chi trả, Bên mua bảo hiểm sẽ không cần tiếp tục đóng Phí bảo hiểm còn lại của sản phẩm này kể từ khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Kể từ thời điểm này, các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ được mua kèm theo Hợp đồng bảo hiểm này, nếu có, sẽ chấm dứt hiệu lực.

Quyền lợi học vấn và Quyền lợi đăng khoa vẫn đảm bảo được chi trả theo quy định tại Điều 8.1 và 8.2.

9. THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

9.1 Trường hợp tử vong

Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo quy định của Prudential bao gồm:

- a) Phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Prudential) đã được điền đầy đủ, trung thực và chính xác; và
- b) Bằng chứng về quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm được nêu trong Quy tắc, Điều khoản này như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn



bản khai nhận di sản, tùy từng trường hợp, có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;
và

- c) Giấy chứng tử, giấy báo tử theo quy định của pháp luật; và
- d) Tóm tắt bệnh án hoặc bản sao hồ sơ bệnh án nằm viện (sổ khám bệnh, Giấy ra viện và các chứng từ y tế liên quan đến việc khám, chẩn đoán và điều trị) và (các) xét nghiệm liên quan theo chỉ định của bác sĩ, giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật) liên quan trực tiếp đến hồ sơ điều trị của Bệnh viện nơi Người được bảo hiểm tử vong; và
- e) Các giấy tờ liên quan đến Tai nạn như biên bản Tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản điều tra, kết luận điều tra của cơ quan công an có thẩm quyền, nếu có, theo quy định của pháp luật; và
- f) Bản gốc Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ và (các) thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng, nếu có.

9.2 Trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo quy định của Prudential bao gồm:

- a) Phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Prudential) đã được điền đầy đủ, trung thực và chính xác; và
- b) Tóm tắt bệnh án hoặc bản sao hồ sơ bệnh án nằm viện (sổ khám bệnh, Giấy ra viện và các chứng từ y tế liên quan đến việc khám, chẩn đoán và điều trị) và (các) xét nghiệm liên quan theo chỉ định của bác sĩ, giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật) liên quan trực tiếp đến hồ sơ điều trị của Bệnh viện nơi Người được bảo hiểm điều trị; và
- c) Các giấy tờ liên quan đến Tai nạn như biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản điều tra, kết luận điều tra của cơ quan công an có thẩm quyền, nếu có và theo quy định của pháp luật; và
- d) Bằng chứng về sự kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn như hồ sơ bệnh án có xác nhận của Bệnh viện cho các trường hợp mất bộ phận cơ thể hoặc Giấy xác nhận mất khả năng lao động của cơ quan y tế/Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên cho các trường hợp liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của một hoặc hơn một bộ phận cơ thể như quy định tại Điều 1.21; và
- e) Bản gốc Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ và (các) thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng, nếu có.

9.3 Trường hợp Quyền lợi đăng khoa

Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo quy định của Prudential bao gồm:

- a) Phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Prudential) được điền đầy đủ, trung thực và chính xác; và



- b) Bằng chứng về mối quan hệ giữa Người thụ hưởng Quyền lợi đăng khoa với Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm, và
- c) Bằng chứng về quyền được nhận Quyền lợi đăng khoa của Người thụ hưởng như giấy báo trúng tuyển Đại học, giấy xác nhận đậu đại học nằm trong mười mức điểm đầu vào cao nhất của ngành học được cấp bởi trường Đại học mà Người thụ hưởng tham gia tuyển sinh.

9.4 Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi đăng khoa là 6 tháng kể từ ngày Người thụ hưởng Quyền lợi đăng khoa tham dự kỳ tuyển sinh vào Đại học (hệ chính quy) do Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam tổ chức. Thời hạn yêu cầu giải quyết các quyền lợi bảo hiểm khác là 12 tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Prudential có trách nhiệm xem xét giải quyết Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong thời gian 30 ngày từ khi nhận được Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ theo các quy định nêu tại Điều 9.1 đến Điều 9.3.

Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu quá thời hạn 30 ngày trên, đối với các hồ sơ được chấp nhận chi trả, khi thanh toán, Prudential sẽ trả thêm lãi của số tiền này theo mức lãi suất áp dụng cho tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tương đương với thời gian quá hạn do Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam quy định tại thời điểm thanh toán.

9.5 Người nhận quyền lợi bảo hiểm: theo thứ tự ưu tiên, Prudential sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho:

- a) Bên mua bảo hiểm; hoặc
- b) Người thụ hưởng được chỉ định trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc trong Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng gần nhất, nếu có. Trường hợp có nhiều Người thụ hưởng mà một trong những người này không còn sống/ tồn tại tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm, phần quyền lợi bảo hiểm của người này sẽ được chi trả cho người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm; hoặc
- c) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm, nếu Hợp đồng bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng.

10. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

10.1 Loại trừ trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong

Prudential sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 8 nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất kỳ lý do nào dưới đây:

- a) tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, trong thời gian 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng hay ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- b) nhiễm HIV; bị AIDS và/ hoặc những bệnh liên quan đến AIDS; hoặc
- c) phạm tội (theo kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm và/ hoặc của người nhận quyền lợi bảo hiểm.

10.2 Loại trừ trong trường hợp Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh



viễn

Prudential sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 8.4 nếu tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn của Người được bảo hiểm:

- a) đã xảy ra trước Ngày hiệu lực hợp đồng, hoặc trước ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy trường hợp nào xảy ra sau; hoặc
- b) phát sinh từ:
 - tự tử không thành dẫn đến Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hay tự gây thương tích của Người được bảo hiểm, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
 - tham gia các hoạt động hàng không, trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân dụng; hoặc
 - phạm tội (theo kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm và/ hoặc của người nhận quyền lợi bảo hiểm.

10.3 Khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong các trường hợp loại trừ được đề cập tại Điều 10.2, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục đóng Phí bảo hiểm để duy trì Hợp đồng bảo hiểm và tiếp tục được bảo hiểm cho các trường hợp không thuộc điều khoản loại trừ, Hợp đồng bảo hiểm vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực theo Quy tắc, Điều khoản này.

Khi Người được bảo hiểm tử vong trong các trường hợp loại trừ tại Điều 10.1 hoặc Bên mua bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong các trường hợp loại trừ tại Điều 10.2, Prudential sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm giá trị nào lớn hơn của:

- Tổng phí bảo hiểm đã đóng tính đến thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, không có lãi; hoặc
- Giá trị hoàn lại tính đến thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, nếu có.

sau khi đã trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa và (các) khoản nợ, nếu có.

10.4 Trong trường hợp có hơn một Người thụ hưởng và một hoặc một số người trong đó cố ý gây ra các hành vi phạm tội cho Người được bảo hiểm, Prudential vẫn trả toàn bộ quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định trong Hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc, Điều khoản này.

11. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

11.1 Quyền của Bên mua bảo hiểm

Trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có các quyền như sau:

a) Được cung cấp thông tin

Bên mua bảo hiểm có quyền được cung cấp thông tin và được giải thích về các điều



kiện, điều khoản bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm.

b) Thay đổi Số tiền bảo hiểm

Bên mua bảo hiểm có thể giảm Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này và hoặc thay đổi Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm bổ trợ theo quy định của Prudential tại từng thời điểm. Trong trường hợp thay đổi giảm, nếu Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, một phần của Giá trị hoàn lại tương ứng với Số tiền bảo hiểm giảm đi sẽ được hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm.

Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới.

c) Bổ sung hoặc chấm dứt hiệu lực (các) sản phẩm bảo hiểm bổ trợ

Bên mua bảo hiểm có quyền chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm bổ trợ vào bất kỳ lúc nào; có quyền tham gia thêm sản phẩm bảo hiểm bổ trợ vào bất kỳ lúc nào sau 21 ngày cân nhắc.

Ngày có hiệu lực hoặc chấm dứt hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm bổ trợ là ngày ghi trên Thư xác nhận bổ sung hoặc chấm dứt sản phẩm bảo hiểm bổ trợ tương ứng.

d) Nhận tạm ứng từ Giá trị hoàn lại

Bên mua bảo hiểm có thể được tạm ứng không quá 80% Giá trị hoàn lại. Kể từ ngày nhận tạm ứng, Prudential sẽ khấu trừ Khoản giảm thu nhập đầu tư đối với số tiền tạm ứng này vào Giá trị hoàn lại còn lại của Hợp đồng bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả số tiền tạm ứng đã nhận và Khoản giảm thu nhập đầu tư vào bất cứ lúc nào. Prudential sẽ trừ số tiền tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư từ bất kỳ khoản tiền nào mà Prudential phải trả theo Quy tắc, Điều khoản này.

Nếu khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại cộng với Khoản giảm thu nhập đầu tư vượt quá Giá trị hoàn lại, Hợp đồng bảo hiểm (bao gồm sản phẩm bảo hiểm chính và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ trợ đính kèm, nếu có) sẽ chấm dứt hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm không được nhận bất kỳ quyền lợi nào.

e) Rút trước bảo tức

Sau 2 năm kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút trước một phần hay toàn bộ khoản Bảo tức đã được công bố và tích lũy của Hợp đồng bảo hiểm. Khoản Bảo tức có thể được rút trước được tính toán dựa trên giá trị hiện tại của Bảo tức tích lũy và khả năng còn sống của Người được bảo hiểm.

f) Dừng đóng Phí bảo hiểm

Sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm có thể dừng đóng Phí bảo hiểm và tiếp tục duy trì Hợp đồng bảo hiểm này với Số tiền bảo hiểm mới thấp hơn Số tiền bảo hiểm ban đầu, gọi là Số tiền bảo hiểm giảm. Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Prudential yêu cầu dừng đóng Phí bảo hiểm và duy trì Hợp đồng bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm chậm nhất 30 ngày trước



ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm tiếp theo. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản Số tiền bảo hiểm giảm tại thời điểm dừng đóng Phí bảo hiểm và các thay đổi tương ứng liên quan.

Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm được duy trì với Số tiền bảo hiểm giảm:

- Bên mua bảo hiểm sẽ không được tạm ứng từ Giá trị hoàn lại;
- Tất cả các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ đính kèm Hợp đồng bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực;
- Hợp đồng bảo hiểm sẽ không được hưởng bất kỳ khoản Bảo tức tích lũy hay Lãi chia cuối hợp đồng nào;
- Các quyền lợi bảo hiểm theo quy định từ Điều 8.1 đến Điều 8.4 của Quy tắc, Điều khoản này vẫn còn duy trì hiệu lực và sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng.

g) Chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản đến Prudential. Người được chuyển nhượng phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với (những) Người được bảo hiểm và thỏa mãn các điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này, phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển nhượng. Việc chuyển nhượng chỉ có hiệu lực khi Prudential có văn bản xác nhận việc chuyển nhượng đó.

Prudential sẽ không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển nhượng giữa Bên mua bảo hiểm và người được chuyển nhượng.

Sau khi việc chuyển nhượng có hiệu lực, Người được bảo hiểm vẫn không thay đổi và người được chuyển nhượng có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ đối với Hợp đồng bảo hiểm. Người thụ hưởng hoặc những Người thụ hưởng do Bên mua bảo hiểm trước đó chỉ định sẽ tự động bị hủy bỏ.

h) Chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và Người được bảo hiểm còn sống, Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định và/ hoặc thay đổi Người thụ hưởng bằng cách thông báo bằng văn bản đến Prudential và việc chỉ định/ thay đổi này chỉ có hiệu lực khi Prudential có văn bản chấp thuận.

Prudential không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp liên quan đến việc chỉ định hay thay đổi Người thụ hưởng.

i) Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn

Bên mua bảo hiểm có thể chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn vào bất kỳ lúc nào bằng cách gửi yêu cầu bằng văn bản cho Prudential. Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm là ngày Prudential chấp thuận bằng văn bản.



Vào ngày Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt hiệu lực, tất cả các quyền lợi bảo hiểm sẽ chấm dứt và Bên mua bảo hiểm sẽ nhận được Giá trị hoàn lại, nếu có, sau khi trừ đi (các) khoản nợ, nếu có.

j) Khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm

Khi Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt hiệu lực theo Điều 11.1.d) và Điều 14.1. Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- Bên mua bảo hiểm nộp yêu cầu khôi phục hiệu lực bằng văn bản trong vòng 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt hiệu lực gần nhất và trước Ngày kết thúc thời hạn hợp đồng; và
- Bên mua bảo hiểm đóng toàn bộ số Phí bảo hiểm chưa đóng và các Khoản giảm thu nhập đầu tư, nếu có, theo quy định của Prudential; và
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn đáp ứng mọi điều kiện để được bảo hiểm theo quy định của Prudential; và
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin về nhân thân, sức khỏe, nghề nghiệp trong Hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm và tuân thủ các điều kiện đã thỏa thuận tại Quy tắc, Điều khoản này. Nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm các nghĩa vụ quy định tại điều này, yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ theo quy định tại Điều 11.2.a) nêu tại Quy tắc, Điều khoản này.

Nếu được Prudential chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, thời điểm có hiệu lực của việc khôi phục này được tính từ ngày Prudential cấp Giấy xác nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống vào thời điểm Prudential cấp Giấy xác nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm (tức là ngày ghi trên Giấy xác nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm).

Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ tuân thủ các điều kiện đã thỏa thuận theo Hợp đồng bảo hiểm. Nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm một trong các nghĩa vụ quy định tại điều này, yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm tự động bị hủy bỏ và Prudential sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền được Bên mua bảo hiểm đóng khi yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, không có lãi, trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa và (các) khoản nợ, nếu có.

11.2 Nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm

a) kê khai chính xác thông tin cần thiết

Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và kê khai trung thực, chính xác các thông tin theo yêu cầu của Prudential.

Trường hợp thông tin không chính xác, Prudential có thể thẩm định lại rủi ro trong việc phát hành Hợp đồng bảo hiểm này. Tùy từng trường hợp, Prudential sẽ xác định lại Phí bảo hiểm hoặc điều chỉnh giảm Số tiền bảo hiểm tương ứng với Phí bảo hiểm



đã đóng. Tuy nhiên, việc thẩm định lại không phải là nghĩa vụ của Prudential.

Hợp đồng bảo hiểm hoặc yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ nếu Bên mua bảo hiểm cung cấp, kê khai không chính xác, không trung thực hoặc thiếu sót các thông tin quan trọng mà nếu biết được các thông tin này Prudential đã không chấp nhận bảo hiểm. Trong các trường hợp này Prudential sẽ không giải quyết bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào, thay vào đó, Prudential sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng bảo hiểm hoặc kể từ ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, trừ đi:

- các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả; và
- chi phí khám, xét nghiệm y khoa; và các khoản nợ, nếu có.

b) Đóng thuế

Người nhận quyền lợi bảo hiểm có trách nhiệm đóng các khoản thuế, nếu có, liên quan đến việc đóng Phí bảo hiểm, phát hành Hợp đồng bảo hiểm và nhận các khoản chi trả, nếu có, được nêu tại Hợp đồng bảo hiểm và theo quy định của pháp luật hiện hành. Prudential sẽ thay mặt người nhận quyền lợi bảo hiểm thực hiện việc khấu trừ và đóng thuế theo quy định của pháp luật.

c) Đóng phí

Trong mọi trường hợp, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm đúng hạn dù có nhận được Thư yêu cầu hoặc nhắc nhở đóng phí của Prudential hay không. Bằng chứng cho việc đóng Phí bảo hiểm đúng hạn là ngày ghi trên Phiếu thu phí bảo hiểm hợp lệ do Prudential cấp cho Bên mua bảo hiểm theo kỳ Phí bảo hiểm đó. Trong trường hợp khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, ngoài việc đóng Phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải thực hiện các nghĩa vụ khác được quy định tại Quy tắc, Điều khoản này.

d) Cập nhật thông tin cá nhân

Nếu Người được bảo hiểm thay đổi nơi cư trú, Bên mua bảo hiểm phải thông báo cho Prudential bằng văn bản. Việc Người được bảo hiểm không tiếp tục cư trú tại Việt Nam có thể là nguyên nhân khiến Prudential quyết định tiếp tục bảo hiểm với mức Phí bảo hiểm không đổi, tăng Phí bảo hiểm hoặc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, không giải quyết quyền lợi bảo hiểm và sẽ chỉ hoàn trả Giá trị hoàn lại trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa và (các) khoản nợ, nếu có.

12. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA PRUDENTIAL

12.1 Quyền của Prudential

Ngoài các quyền khác do pháp luật quy định, tùy từng trường hợp, Prudential có thể yêu cầu Người được bảo hiểm đi kiểm tra sức khỏe với chi phí có liên quan do Prudential chi trả. Tuy nhiên, việc thẩm định sức khỏe, nếu có, không thể thay thế cho nghĩa vụ kê khai đầy đủ và trung thực của Bên mua bảo hiểm theo quy định tại Điều 11.2.a) của Quy tắc, Điều khoản này.



12.2 Nghĩa vụ của Prudential

- a) Ngoài các nghĩa vụ khác do pháp luật quy định, trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Prudential có nghĩa vụ giải thích rõ ràng cho Bên mua bảo hiểm về Quy tắc, Điều khoản của (các) sản phẩm bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm, công bố cho Bên mua bảo hiểm thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết.
- b) Prudential không được chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm cung cấp tại Hợp đồng bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:
 - i. Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, của tập đoàn và các công ty thành viên hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán phí bảo hiểm, phát hành hợp đồng bảo hiểm, thu phí bảo hiểm, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, giải quyết chi trả quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn, lưu trữ, xử lý và quản trị dữ liệu.
 - ii. Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản. Theo đó, Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm sẽ được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và
 - iii. Việc Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài điểm (i) khoản này không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết hợp đồng bảo hiểm.

13. PHÍ BẢO HIỂM VÀ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Bên mua bảo hiểm được lựa chọn đóng Phí bảo hiểm theo định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng nửa năm hoặc hàng năm và có quyền yêu cầu thay đổi định kỳ đóng Phí bảo hiểm. Yêu cầu thay đổi định kỳ đóng Phí bảo hiểm phải được lập thành văn bản và gửi đến Prudential chậm nhất 30 ngày trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng. Nếu chấp thuận đề nghị thay đổi này của Bên mua bảo hiểm, Prudential sẽ cấp cho Bên mua bảo hiểm Thư xác nhận điều chỉnh định kỳ đóng Phí bảo hiểm.

Khi nhận chi trả quyền lợi bảo hiểm hoặc Giá trị hoàn lại, nếu Bên mua bảo hiểm chưa đóng đủ số Phí bảo hiểm của Năm hợp đồng đó thì số Phí bảo hiểm còn lại của Năm hợp đồng đó sẽ được trừ đi từ quyền lợi bảo hiểm được nhận này.

Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác nộp Phí bảo hiểm thay cho mình.

14. GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM - TẠM ỨNG TỪ GIÁ TRỊ HOÀN LẠI ĐỂ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM TỰ ĐỘNG

- 14.1 Nếu Phí bảo hiểm không được đóng khi đến hạn, thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là 60 ngày ngay sau ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm. Trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm vẫn có hiệu lực.

Nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian gia hạn đóng phí và được Prudential chấp



thuận, quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả sau khi đã khấu trừ (các) khoản nợ, nếu có.

Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm không đóng đủ khoản Phí bảo hiểm đến hạn, Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực kể từ Ngày đến hạn đóng phí trừ trường hợp Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại. Khi đó, Prudential sẽ tự động đóng phí thay cho Bên mua bảo hiểm từ Giá trị hoàn lại theo định kỳ đóng phí của Hợp đồng bảo hiểm này hoặc định kỳ đóng phí có thời hạn ngắn hơn tương ứng với Giá trị hoàn lại còn lại của Hợp đồng bảo hiểm. Việc tự động đóng phí từ Giá trị hoàn lại này được áp dụng theo Điều 11.1.d) của Quy tắc, Điều khoản này.

14.2 Bên mua bảo hiểm có thể khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ trợ theo quy định tại Điều 11.1.j).

15. CHẤM DỨT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt hiệu lực khi xảy ra một trong các sự kiện sau, tùy trường hợp nào xảy ra trước:

- Hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt hiệu lực trước thời hạn theo quy định tại Điều 11.1.d), Điều 11.1.i), Điều 14 của Quy tắc, Điều khoản này; hoặc
- Hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ trong Thời hạn cân nhắc được quy định tại Điều 4 của Quy tắc, Điều khoản này; hoặc
- Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực trên 24 tháng liên tục; hoặc
- Người được bảo hiểm của sản phẩm chính tử vong; hoặc
- Quyền lợi trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn đã được Prudential chấp nhận chi trả; hoặc
- Ngày kết thúc thời hạn Hợp đồng bảo hiểm này; hoặc
- Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

16. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên, sẽ được đưa ra tòa án nơi Prudential có trụ sở chính hoặc nơi Người được bảo hiểm cư trú để giải quyết. Án phí do bên thua kiện chịu. Thời hiệu khởi kiện là 3 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.